

TƯ VẤN CHO THAI PHỤ CÓ VẤN ĐỀ BẤT THƯỜNG TRONG THAI KỲ PHÁT HIỆN QUA KHÁM TIỀN SẢN

Learning outcomes: **Thực hiện đúng** và **hiệu quả** một cuộc tư vấn cho một thai phụ có vấn đề bất thường phát hiện qua khám tiền sản

| | | Không đạt | Đạt yêu cầu (50%) | Tốt (75%) | Rất tốt (100%) |
|--------------------|---|--|--|--|--|
| Mở đầu buổi tư vấn | (10% tổng điểm) Chào hỏi, giới thiệu bản thân | Không chào hỏi hay chỉ chào hỏi chiếu lệ hay chào hỏi mà không nhìn thẳng vào thai phụ <i>hay</i> Không giới thiệu hay giới thiệu không đầy đủ về bản thân <i>hay</i> Không mời thai phụ tự giới thiệu về bà ta <i>hay</i> Có thái độ không lịch sự khác khi bắt đầu buổi nói chuyện | Chào hỏi một cách lịch sự qua lời nói <i>và</i> Giới thiệu đầy đủ tên, vai trò của bản thân <i>và</i> Mời thai phụ tự giới thiệu về bà ta | Chào hỏi một cách lịch sự thể hiện qua phong cách, ngôn từ, cử chỉ <i>và</i> Giới thiệu rõ ràng và đầy đủ tên, nhiệm vụ, vai trò của bản thân một cách thân thiện, bằng ngôn ngữ dễ tiếp cận <i>và</i> Mời thai phụ tự giới thiệu về bà ta | Chào hỏi một cách lịch sự thể hiện qua phong cách, ngôn từ, cử chỉ <i>và</i> Giới thiệu rõ, đầy đủ tên, nhiệm vụ, vai trò của bản thân một cách thân thiện, bằng ngôn ngữ dễ tiếp cận <i>và</i> Mời thai phụ tự giới thiệu về bà ta <i>và</i> Thiết lập được môi trường tốt cho tư vấn: lịch sự, thoải mái, cởi mở, thân thiện nhờ vào trao đổi hai chiều và cách dùng các hình thức ngôn ngữ không lời |
| | (10% tổng điểm) Làm rõ mục đích của buổi tư vấn | Không đề cập đến mục đích của buổi tư vấn. | Mời thai phụ trình bày về vấn đề chủ của bà ta <i>và</i> Liệt kê các mục đích của tư vấn | Khuyến khích thai phụ trình bày về vấn đề chủ và những vấn đề khác mà bà ta quan tâm <i>và</i> Trình bày các mục đích của tư vấn | Khuyến khích thai phụ trình bày về vấn đề chủ và những vấn đề khác mà bà ta quan tâm <i>và</i> Làm sáng tỏ mục đích của buổi tư vấn, tác vụ của nhân viên tư vấn, và khuyến khích tương tác hai chiều |
| Thu thập thông tin | (20% tổng điểm) Hỏi tiền sử | Không đặt được câu hỏi mở/đóng để khai thác được thông tin <i>hay</i> Khai thác thiếu các thông tin cần thiết cho tư vấn <i>hay</i> Lặp lại nhiều lần một câu hỏi một cách không cần thiết hay không có chủ đích rõ rệt | Đặt được câu hỏi mở/đóng để khai thác thông tin <i>và</i> Khai thác đủ các thông tin cần thiết cho tư vấn <i>và</i> Thể hiện được thái độ lắng nghe khi tiếp nhận câu trả lời của thai phụ qua việc không lặp lại các câu hỏi, ngoại trừ khi cần thêm chi tiết để làm sáng tỏ vấn đề | Sử dụng đúng lúc và đúng kiểu câu hỏi mở/đóng để khai thác thông tin <i>và</i> Khai thác đủ các thông tin cần thiết với các chi tiết hữu ích cho tư vấn <i>và</i> Thể hiện được thái độ lắng nghe khi tiếp nhận câu trả lời của thai phụ qua việc không lặp lại các câu hỏi, ngoại trừ khi cần thêm chi tiết để làm sáng tỏ vấn đề, qua việc không cắt ngang câu chuyện của thai phụ | Sử dụng đúng lúc và đúng kiểu câu hỏi mở/đóng để khai thác thông tin, bằng ngôn từ phù hợp, dễ tiếp cận <i>và</i> Khai thác đủ các thông tin cần thiết với các chi tiết hữu ích cho tư vấn <i>và</i> Thể hiện được thái độ lắng nghe khi tiếp nhận câu trả lời của thai phụ qua việc không lặp lại các câu hỏi, ngoại trừ khi cần thêm chi tiết để làm sáng tỏ vấn đề, qua việc không cắt ngang câu chuyện của thai phụ <i>và</i> Thể hiện được thái độ thấu cảm qua tương tác bằng ngôn ngữ không lời |

| | | | | | |
|-------------------------------|--|---|---|--|--|
| Chia sẻ, truyền tải thông tin | (20% tổng điểm) Lý giải kết quả | Cung cấp một cách khiếm khuyết hay sai các thông tin cơ bản liên quan đến vấn đề chủ | Cung cấp được (nhưng còn rời rạc) thông tin liên quan đến các nguyên nhân cơ bản của vấn đề <i>tuy nhiên</i> Việc cung cấp thông tin chỉ dừng lại ở mức liệt kê <i>cũng như</i> Dùng ngôn ngữ y khoa, khó tiếp cận, cũng không quan tâm đến khả năng thông hiểu của người nghe | Trình bày được (có cấu trúc) thông tin liên quan đến các nguyên nhân cơ bản của vấn đề <i>và</i> Dùng ngôn ngữ của thai phụ, dễ tiếp cận, thể hiện có quan tâm đến khả năng thông hiểu của người nghe | Trình bày có tính hệ thống và toàn diện các thông tin liên quan đến các nguyên nhân của vấn đề <i>và</i> Dùng ngôn ngữ của thai phụ, dễ tiếp cận <i>và</i> Thường xuyên trao đổi thông tin hai chiều, quan tâm đến khả năng thông hiểu của người nghe |
| Chia sẻ quyết định, giải pháp | (20% tổng điểm) Đề xuất giải pháp chẩn đoán | Cung cấp một cách khiếm khuyết hay sai các thông tin cơ bản liên quan đến giải pháp xác lập vấn đề chủ <i>hay</i> Cung cấp giải pháp một cách chủ quan, một chiều, không quan tâm đến lựa chọn của thai phụ <i>hay</i> Không có biện pháp đảm bảo rằng thai phụ đã hiểu rõ vấn đề | Cung cấp được (nhưng còn rời rạc) thông tin liên quan đến giải pháp xác lập vấn đề chủ <i>và</i> có thể hiện sự quan tâm đến lựa chọn của thai phụ <i>tuy nhiên</i> Cung cấp thông tin chỉ dừng lại ở mức liệt kê, hay trình bày khái lược <i>cũng như</i> Dùng ngôn ngữ y khoa, khó tiếp cận, cũng không quan tâm đến khả năng thông hiểu của người nghe | Trình bày được (có cấu trúc) thông tin liên quan đến giải pháp xác lập vấn đề chủ <i>và</i> Tìm hiểu và tôn trọng sự lựa chọn của thai phụ <i>và</i> Dùng ngôn ngữ của thai phụ, dễ tiếp cận, thể hiện có quan tâm đến khả năng thông hiểu của người nghe <i>và</i> Đề cập khái lược được quản lý sau chẩn đoán tùy theo kết quả | Trình bày có tính hệ thống và toàn diện các thông tin liên quan đến giải pháp xác lập vấn đề chủ <i>và</i> Tìm hiểu thấu đáo, tôn trọng sự lựa chọn của thai phụ <i>và</i> Dùng ngôn ngữ của thai phụ, dễ tiếp cận <i>và</i> Thường xuyên trao đổi thông tin hai chiều, quan tâm đến khả năng thông hiểu của người nghe <i>và</i> Trình bày quản lý sau chẩn đoán tùy theo kết quả |
| Kết thúc buổi tư vấn | (20% tổng điểm) Tóm tắt thông tin Nỗ lực để đạt đồng thuận Bước kế tiếp (next step) | Không tóm lược thông tin cốt lõi/thực hiện tóm lược không đầy đủ thông tin cốt lõi <i>hay</i> Không tóm lược thông tin về định hướng quản lý/thực hiện tóm lược không đầy đủ thông tin về định hướng quản lý | Dùng ngôn ngữ y khoa để thực hiện các nội dung: Tóm lược các thông tin cơ bản về vấn đề/tình trạng bệnh lý <i>và</i> Tóm lược các thông tin về định hướng quản lý <i>tuy nhiên</i> Chưa thể hiện sự chú trọng đến tìm kiếm sự đồng thuận | Dùng ngôn ngữ y khoa để thực hiện các nội dung: Tóm lược các thông tin cơ bản về vấn đề/tình trạng bệnh lý <i>và</i> Tóm lược các trao đổi vừa thực hiện về định hướng quản lý nhằm hướng đến đồng thuận <i>và</i> Đề cập đến các nội dung trọng yếu của lần gặp kế tiếp | Dùng ngôn ngữ của thai phụ để: Hệ thống hóa các thông tin cơ bản về vấn đề/tình trạng bệnh lý <i>và</i> Hệ thống hóa các trao đổi đã thực hiện về định hướng quản lý, nhằm đạt đồng thuận <i>và</i> Đề cập đến các nội dung trọng yếu của lần gặp kế tiếp <i>và</i> Tìm hiểu có vấn đề nào khác còn tồn đọng sau tư vấn |

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG:

Mục tiêu (learning objective) của các bài tập tình huống:

1. Áp dụng được các nguyên lý của tư vấn để thực hiện được tư vấn trong một tình huống lâm sàng cụ thể.

Các bài tập tình huống liệt kê dưới đây gợi ý giúp sinh viên tự học/cho kỳ thi:

1. Sinh viên có thể dựa trên các kiến thức mà mình đã học để tự viết ra các kịch bản role-playing khác nhau, dùng rubrics tổng quát cho tự đánh giá hay đánh giá đồng đẳng.
2. Giảng viên có thể dựa trên các learning outcomes của từng chủ đề để soạn thảo thêm kịch bản role-playing khác nhau, dùng rubrics tổng quát để thiết kế thành rubrics cụ thể cho lượng giá cuối kỳ.

Liệt kê dưới đây có thể là các nội dung đáng chú ý:

1. TƯ VẤN CHO MỘT THAI PHỤ CÓ KẾT QUẢ TẦM SOÁT THIẾU MÁU LÀ THIẾU MÁU NHUỘC SẮC HỒNG CẦU NHỎ

Trong bài tập này, tình huống lâm sàng cụ thể là một thai phụ đến khám vì kết quả tầm soát thiếu máu cho kết quả thiếu máu nhược sắc hồng cầu nhỏ, cần được thực hiện thêm các biện pháp khảo sát thích hợp ở vợ và chồng.

2. TƯ VẤN CHO MỘT THAI PHỤ CÓ KẾT QUẢ HUYẾT THANH TẦM SOÁT RUBELLA ĐẦU THAI KỲ BẤT THƯỜNG

Trong bài tập này, tình huống lâm sàng cụ thể là một thai phụ đến khám vì kết quả huyết thanh tầm soát Rubella đầu thai kỳ bất thường, cần có kế hoạch chẩn đoán hoặc theo dõi suốt thai kỳ.

3. TƯ VẤN CHO MỘT THAI PHỤ CÓ KẾT QUẢ HUYẾT THANH TẦM SOÁT VIÊM GAN B (HBsAg) DƯƠNG TÍNH

Trong bài tập này, tình huống lâm sàng cụ thể là một thai phụ đến khám vì kết quả HBsAg đầu thai kỳ dương tính, cần có kế hoạch quản lý suốt thai kỳ và trong thời gian hậu sản, có hay không có nuôi con bằng sữa mẹ.

4. TƯ VẤN CHO MỘT THAI PHỤ CÓ KẾT QUẢ HUYẾT THANH TẦM SOÁT HIV DƯƠNG TÍNH

Trong bài tập này, tình huống lâm sàng cụ thể là một thai phụ đến khám vì kết quả HIV đầu thai kỳ dương tính, cần có kế hoạch quản lý suốt thai kỳ và trong thời gian hậu sản, có hay không có nuôi con bằng sữa mẹ.

5. TƯ VẤN CHO MỘT THAI PHỤ CÓ KẾT QUẢ TRIPLE TEST BẤT THƯỜNG

Trong bài tập này, tình huống lâm sàng cụ thể là một thai phụ đến khám vì kết quả huyết thanh tầm soát lệch bội đầu tam cá nguyệt thứ nhì bất thường, cần được hiệu chỉnh bằng siêu âm khảo sát soft-markers.

6. TƯ VẤN CHO MỘT THAI PHỤ CÓ CHIỀU DÀI KÊNH CỔ TỬ CUNG NGẮN TRÊN SIÊU ÂM TUẦN THỨ 19th

Trong bài tập này, tình huống lâm sàng cụ thể là một thai phụ có nguy cơ cao sanh non theo tiền sử, đến khám vì kết quả siêu âm đo chiều dài kênh cổ tử cung ngắn bất thường, cần được thực hiện các biện pháp dự phòng.

7. TƯ VẤN CHO MỘT THAI PHỤ CÓ BẤT THƯỜNG HÌNH THÁI HỌC/SINH TRẮC THAI/THỂ TÍCH ỒI PHÁT HIỆN QUA KHÁM THAI ĐỊNH KỲ TAM CÁ NGUYỆT THỨ NHÌ

Trong bài tập này, tình huống lâm sàng cụ thể là một thai phụ có bất thường hình thái học/sinh trắc thai/thể tích ối, phát hiện qua khám thai định kỳ tam cá nguyệt thứ 2nd, cần được thực hiện các biện pháp chẩn đoán và quản lý thích hợp.

8. TƯ VẤN CHO MỘT THAI PHỤ CÓ BẤT THƯỜNG TRONG SINH TRẮC THAI/THỂ TÍCH ỒI PHÁT HIỆN QUA KHÁM THAI ĐỊNH KỲ TAM CÁ NGUYỆT THỨ BA

Trong bài tập này, tình huống lâm sàng cụ thể là một thai phụ có bất thường trong sinh trắc thai/thể tích ối, phát hiện qua khám thai định kỳ tam cá nguyệt thứ 3rd, cần được thực hiện các biện pháp chẩn đoán và quản lý thích hợp.

9. TƯ VẤN CHO MỘT THAI PHỤ CÓ RỐI LOẠN TĂNG HUYẾT ÁP XUẤT HIỆN TRONG TAM CÁ NGUYỆT THỨ BA

Trong bài tập này, tình huống lâm sàng cụ thể là một thai phụ có rối loạn tăng huyết áp trong thai kỳ, xuất hiện trong tam cá nguyệt thứ 3rd, cần được thực hiện các biện pháp chẩn đoán và quản lý thích hợp.